HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH **HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN** *	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**
Số 3910-QĐ/HVBCTT-ĐT	*Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Học phần tương đương trong chương trình đào tạo tín chỉ ngành Quan hệ công chúng

---

- Căn cứ Quyết định số 6591/QĐ-HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

- Căn cứ Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

- Căn cứ Quyết định số 3331/QĐ-HVBCTT-ĐT ngày 15/9/2014, Quyết định số 4971-QĐ/HVBCTT-ĐT ngày 26/10/2018 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền ban hành Chương trình đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Quan hệ công chúng;

- Xét đề nghị của Trưởng ban Quản lý Đào tạo, Trưởng khoa Quan hệ công chúng,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận các học phần tương đương, học phần thay thế cho các học phần không còn trong chương trình đào tạo ban hành năm 2014 hoặc được điều chỉnh nội dung, tên gọi và số tín chỉ trong chương trình đào tạo tín chỉ năm 2018 (có *Danh sách kèm theo*).

Điều 2. Sinh viên các khóa 35, khóa 36, khóa 37, sinh viên học song song hai chương trình được phép học các học phần theo chương trình năm 2014 hoặc học phần tương đương, thay thế theo chương trình 2018 để đảm bảo đủ số tín chỉ toàn khóa của chương trình đào tạo.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, Trưởng khoa Quan hệ công chúng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên khóa 35, khóa 36, khóa 37, sinh viên học song song hai chương trình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: - Ban Giám đốc Học viện, - Như điều 3, - Lưu VT, ĐT.	**PHÓ GIÁM ĐỐC** **Lưu Văn An**

DANH SÁCH HỌC PHẦN TƯƠNG ĐƯƠNG, HỌC PHẦN THAY THẾ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH QUAN HỆ CÔNG CHÚNG

(Kèm theo Quyết định số 3910-QĐ/HVBCTT-ĐT ngày 30/9/2020 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

TT	Học phần cũ (chương trình 2014)			Học phần tương đương, thay thế (chương trình 2018)		
	Mã học phần	**Tên học phần**	**Số tín chỉ**	**Mã học phần**	**Tên học phần**	**Số tín chỉ**
1	**QQ02452**	Các phương tiện báo chí truyền thông	2,0 (1,5:0,5)	**QQ02601**	Các phương tiện truyền thông	3,0 (2,0:1,0)
2	**QQ02453**	Marketing	3,0 (2,0:1,0)	**QQ02453**	Nhập môn Marketing	3,0 (2,0:1,0)
3	**QQ03460**	Công chúng truyền thông	3,0 (1,5:1,5)	**BC02115**	Công chúng báo chí - truyền thông	3,0 (1,5:1,5)
4	**QQ03475**	Kỹ năng giao tiếp đàm phán	3,0 (1,5:1,5)	**QQ02613**	Kỹ năng giao tiếp đàm phán và phát ngôn	3,0 (1,5:1,5)
5	**QQ03462**	Công cụ quan hệ công chúng 1	4,0 (2,0:2,0)	**QQ02619**	Viết cho PR	4,0 (1,5:2,5)
6	**QQ03463**	Công cụ quan hệ công chúng 2	4,0 (2,0:2,0)	**QQ02620**	Sản xuất video clips	4,0 (1,5:2,5)